

Bản án số: 54/2022/HS-ST
Ngày 24-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết và ông Phạm Tuấn Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Đặng Văn P (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày: 01 tháng 01 năm 1971 tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi đăng ký hộ khẩu: Thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi ở: Khu phố Đ, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa (học vấn) lớp 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ đảng, đoàn thể: Không; con ông Đặng Văn M - Sinh năm: 1935 (đã chết) và bà Trần Thị Ng - Sinh năm: 1938, cư trú tại: Thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16/QĐ ngày 16/3/1998 của Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Đặng Văn P về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 25/7/2022, tạm giam từ ngày 31/7/2022, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

- Bị hại: Ông Bàn Văn Đ – Sinh năm: 1968;

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai – Có mặt.

Những người làm chứng:

1. Ông Thào A P - Sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai –Vắng mặt.

2. Ông Đỗ Văn B - Sinh năm: 1968.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt;

3. Bà Hoàng Thị X- Sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai – Có mặt;

4. Ông Đặng Văn R - Sinh năm: 1963.

Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai – Có mặt;

5. Ông Đặng Văn P - Sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Ấp P, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai – Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/3/1998, ông Trần Bá H, ông Bàn Văn Đ và ông Thào A P là các thành viên tổ an ninh xung kích của Công an xã P đi tuần tra, bảo vệ an ninh đã phát hiện tại đồi nhà ông Đặng ở thôn L, xã P, huyện B có các đối tượng tụ tập đánh bạc. Khi ông H, ông Đ và ông P đi qua nhà Đặng Văn P thì phát hiện có 01 chiếc xe máy Mink của ông Đỗ Văn B để tại sân nhà Đặng Văn P. Sau đó, cả ba người tiếp tục di chuyển, khi cách địa điểm đánh bạc khoảng hơn 10 mét, ông H và ông Đ phát hiện Đặng Văn P đang đi về (khi đó P đánh bạc bị thua hết tiền nên ra về trước), ông H và ông Đ đã yêu cầu P không được nói gì và đi vào địa điểm đánh bạc thì phát hiện có một số đối tượng đang đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, trong đó có ông Đỗ Văn B. Khi bị phát hiện, các đối tượng đánh bạc đã bỏ chạy hết, chỉ để lại 01 chiếc chiếu cũ, 01 chiếc đèn dầu và một số dụng cụ để đánh bạc. Đến khoảng 22 giờ ngày 10/3/1998, sau khi thu giữ các tang vật tại địa điểm đánh bạc, ông H, ông Đ và ông P quay lại nhà Đặng Văn P để yêu cầu P giao nộp chiếc xe máy Mink của ông Đỗ Văn B. Tại nhà P, ông H, ông Đ yêu cầu P giao nộp chiếc xe máy Mink nhưng P không đồng ý, trong lúc ông H, ông Đ tiếp tục yêu cầu P giao nộp xe máy, P đã bực tức dùng tay phải cầm 01 chiếc điều cày bằng nửa dài khoảng 70cm, đường kính khoảng 6cm - 7cm và đứng dậy dùng chân phải đạp một cái vào ngực ông H, thấy thế ông Đ đã đứng dậy tay phải cầm 01 chiếc búa đinh loại nhỏ dọc theo thân, thì P nói với ông Đ là “*Kể cả thằng này*” đồng thời dùng chân phải đạp 01 cái vào ngực ông Đ, khiến ông Đ hơi ngã người về phía sau và tay trái bám vào thành ghế, P đã dùng tay phải cầm điều cày vụt mạnh 01 cái theo hướng từ phải sang trái trúng vào vùng mạn sườn trái của ông Đ. Tiếp đó, P dùng điều cày vụt 01 cái theo hướng từ trên xuống dưới về phía người ông Đ, nhưng ông Đ giơ tay phải lên đỡ thì bị ông điều đập trúng cổ tay phải và ông điều bị vỡ thành nhiều mảnh. Sau đó, ông Đ, ông H và ông P rời khỏi nhà P.

Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Thắng đã ra lệnh tạm giữ đối với Đặng Văn P kể từ ngày 11/3/1998, đến ngày 16/3/1998 Viện KSND huyện Bảo Thắng ra quyết định hủy bỏ biện pháp tạm trả tự do cho Đặng Văn P. Sau khi bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Thắng khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bị cáo P đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú, đến ngày 24/7/2022, P bị lập biên bản bắt người đang bị truy nã. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Thắng phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can và tạm giam đối với Đặng Văn P về hành vi Cố ý gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 25-98/GDPY ngày 21/5/1998 của Tổ chức giám định pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Mức độ tổn hại sức khỏe do thương tật của ông Bàn Văn Đ là 37% vĩnh viễn.

Tại thời điểm xảy ra vụ việc năm 1998, ông Bàn Văn Đ phải điều trị tại bệnh viện yêu cầu Đặng Văn P phải bồi thường số tiền 1.300.000 đồng và gia đình bị cáo đã bồi thường, cùng ngày bị hại bị vỡ lá lách bên trái và phải mổ cấp cứu do hành vi của bị cáo P gây ra, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo nhất trí. Tuy nhiên sau đó bị cáo bỏ trốn nên không bồi thường, sau khi vụ án được phục hồi điều tra, từ số tiền yêu cầu bồi thường là 5.000.000 đồng năm 1998, đến nay bị hại Bàn Văn Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 80.000.000 đồng thiệt hại sức khỏe. Bị cáo nhất trí nhưng do đang bị tạm giam nên chưa có tài sản để bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKSBT ngày 01/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo Bàn Văn Đ về tội “Cố ý gây thương” theo Điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”; Đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn P từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 và 590 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Đặng Văn P phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Bàn Văn Đ tổng số tiền là 80.000.000 đồng.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định, xác định đêm ngày 10/3/1998, do bức xúc việc ông Trần Bá H, Bàn Văn Đ, Thào A P đến nhà yêu cầu giao nộp chiếc xe máy Minsk của ông Đỗ Văn Bảy gửi tại nhà mình nên bị cáo P đã có hành vi dùng chân phải đạp 01 cái vào ngực ông Đ rồi dùng tay phải cầm hung khí nguy hiểm là ống điều cày bằng nửa vệt 01 cái vào mạn sườn trái và vệt 01 cái vào cổ tay phải của ông Đ.

Hậu quả, ông Đ bị thương tích nặng phải cắt bỏ lá lách trái và cổ tay phải bị ảnh hưởng đến cử động, mức tổn thương cơ thể là 37% vĩnh viễn.

Căn cứ hướng dẫn điều 109 Bộ luật hình sự năm 1985 thì trường hợp bị cắt bỏ lá lách, một bộ phận quan trọng của cơ thể được coi là bị cố tật nặng. Vì vậy, Đặng Văn P bị khởi tố về tội Cố ý gây thương tích theo Khoản 3 điều 109 Bộ luật hình sự năm 1985, có khung hình phạt tù từ năm năm đến hai mươi năm, đối với tình tiết “*Phạm tội gây cố tật nặng*”. Tuy nhiên, bị cáo bỏ trốn và bị bắt truy nã, do Bộ luật hình sự đã sửa đổi nhiều lần, hiện nay tại điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “*Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này*” thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm. Trong vụ án này, bị cáo dùng hung khí nguy hiểm là điều cày tấn công bị hại Đ gây tổn thương 37% sức khỏe, phù hợp với điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định về thực hiện nguyên tắc có lợi cho người phạm tội, thì bị cáo P bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại Điểm c Khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là phù hợp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo P về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Do bị cáo bỏ trốn từ năm 1998 gây nhiều khó khăn cho quá trình điều tra, đến tháng 7/2022 mới bắt được bị cáo để phục hồi điều tra vụ án, vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc với bị cáo mới đủ sức răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Liên quan đến hành vi đánh bạc của Đặng Văn P và các đối tượng khác vào tối ngày 10/3/1998 tại thôn Làng Cung 3, xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Công an huyện Bảo Thắng đã xử phạt vi phạm hành chính Đặng Văn P bằng hình thức cảnh cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với việc ông Trần Bá H, ông Bàn Văn Đ và ông Thào A P đến nhà Đặng Văn P để thu giữ chiếc xe máy Mink của ông Đỗ Văn Bảy thì cả 03 người đều không sử dụng trang phục của lực lượng chức năng và việc thu giữ xe không có lệnh hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền, mặt khác chiếc xe máy đó không liên quan đến hành vi đánh bạc của ông Bảy nên cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về tội cố ý gây thương tích với tình tiết “*Đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân*”.

Đối với ông Trần Bá H là người bị Đặng Văn P dùng chân phải đạp một cái vào vùng ngực, nhưng không để lại thương tích gì. Qua xác minh, ông Trần Bá H đã chết vào ngày 26/7/2022 do mắc bệnh hiểm nghèo. Quá trình làm việc với vợ ông H là bà Đặng Thị Là, bà Là không yêu cầu đề nghị gì nên không xem xét giải quyết.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo vì vậy cần xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với việc bị cáo bồi thường 1.300.000đồng trong tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 6.300.000đồng vào thời điểm năm 1998, do số tiền bồi thường không đáng kể so với tổng số tiền yêu cầu của bị hại nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Tại thời điểm xảy ra vụ việc năm 1998, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 6.300.000đồng, bị cáo và gia đình đã bồi thường được 1.300.000đồng, còn 5.000.000đồng bị cáo bỏ trốn nên chưa bồi thường. Do thời gian bị cáo bỏ trốn quá lâu, từ số tiền yêu cầu năm 1998 là 5.000.000đồng, đến nay bị hại yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe số tiền là 80.000.000đồng, bị cáo nhất trí. Vì vậy cần buộc bị cáo Đặng Văn P phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 80.000.000đồng.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc điều cày bằng nứa, hình trụ tròn, có chiều dài khoảng 70cm, đường kính khoảng 6cm - 7cm, do Đặng Văn P sử dụng tấn công bị hại Bàn Văn Đ. Quá trình điều tra xác định, sau khi xảy ra vụ án, Công an xã Phong Niên đã thu giữ ông điều bằng nứa, nhưng không lập biên bản tạm giữ, quá trình bảo quản tại Công an xã Phong Niên ông điều đã bị thất lạc, không tìm thấy nên không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Văn P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 4.000.000 đồng tiền án phí dân sự theo quy định của pháp luật, tổng cộng là 4.200.000 đồng.

[7] Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng:

Về đề nghị của Kiểm sát viên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại Điểm b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xét thấy thời điểm năm 1998 bị hại yêu cầu bồi thường tổng số tiền 6.300.000đồng nhưng bị hại chỉ bồi thường được 1.300.000đồng, do số tiền bồi thường không đáng kể so với tổng số tiền yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, bị hại và những người tham gia tố tụng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào Điểm c Khoản 3 Điều 134, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt bị cáo Đặng Văn P 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/7/2022, khấu trừ cho bị cáo thời hạn tạm giữ từ ngày 11/3/1998 đến ngày 16/3/1998.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 và 590 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Đặng Văn P phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Bàn Văn Đ tổng số tiền là 80.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Đặng Văn P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 4.000.000 đồng án phí dân sự, tổng cộng là 4.200.000 đồng (*Bốn triệu hai trăm nghìn đồng*).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại; Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện BT;
- PC (81); Sở tư pháp;
- Bị cáo; Bị hại;
- Thi hành án (2);
- Lưu HS, THS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng Liên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện BT;
- PC (81); Sở tư pháp;
- Bị cáo; Bị hại;
- Thi hành án (2);
- Lưu HS, THS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng Liên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện BT;
- PC (81); Sở tư pháp;
- Bị cáo; Bị hại;
- Thi hành án (2);
- Lưu HS, THS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng Liên

